

Số: 857 TCT/DNK
V/v: Chính sách thuế

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2005

Kính gửi: Công ty CPCS Việt Phú Thịnh
(16/9 Kỳ Đồng-Phường 9- Q.3 - TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 78/AD ngày 16/02/2005 của Công ty CPCS Việt Phú Thịnh và công văn số 08/CV ngày 25/02/2005 của Công ty Cổ phần cao su Việt Nam về chính sách thuế đối với hoạt động kinh doanh hàng hoá phát sinh ngoài lãnh thổ Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/Về xác định mặt hàng chịu thuế hay không chịu thuế GTGT:

Căn cứ Điểm 1, Mục I, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì hàng hoá, dịch vụ tiêu dùng tại Việt Nam thuộc đối tượng chịu thuế GTGT:

Theo qui định nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng mua hàng của nước ngoài (Đài Loan, Thái Lan) và chuyên khâu hàng hoá bán cho khách hàng tại Tây Ban Nha thì hoạt động này không chịu thuế GTGT. Nhưng công ty phải kê khai, nộp thuế TNDN theo qui định.

Các chi phí mua hàng hoá và các chi phí khác phát sinh ở nước ngoài liên quan đến hoạt động kinh doanh ngoài lãnh thổ Việt Nam Công ty không được khấu trừ thuế GTGT.

2/ Về hạch toán doanh thu, chi phí:

Doanh thu tính thuế TNDN là tiền bán hàng cho khách hàng tại Tây Ban Nha. Khi bán hàng, Công ty phải xuất hoá đơn thương mại (Invoice) giao cho khách, phải hạch toán đầy đủ doanh thu bán hàng, đồng thời Công ty vẫn phải lập hoá đơn GTGT theo đúng số lượng, giá trị hàng bán, trên hoá đơn ghi rõ hàng chuyên khâu không chịu thuế GTGT lưu tại bộ hồ sơ chuyên khâu. Chi phí bao gồm giá trị hàng hoá mua tại nước ngoài (Thái Lan, Đài Loan) và các chi phí phát sinh liên quan có đầy đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp.

3/ Về thanh toán tiền mua hàng và bán hàng hoá:

Căn cứ Tiết d, Điểm 1.2, Mục III, Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ - CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì:

" Trường hợp cơ sở xuất khẩu hàng hoá, dịch vụ thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng nhưng phía nước ngoài uỷ quyền cho bên thứ ba là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài thực hiện việc thanh toán theo uỷ quyền phải được qui định trong hợp đồng xuất khẩu (hoặc phụ lục hợp đồng nếu có)".

Theo các qui định nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng với khách hàng nhập khẩu, khách hàng xuất khẩu trong hợp đồng qui định khách hàng bên mua (Tây Ban Nha) thanh toán trực tiếp cho khách hàng bên bán (Thái Lan, Đài Loan) tiền mua hàng của Công ty, khoản tiền chênh lệch bên mua thanh toán cho Công ty và thực hiện thanh toán qua ngân hàng thì chứng từ thanh toán đó được coi là hợp lệ.

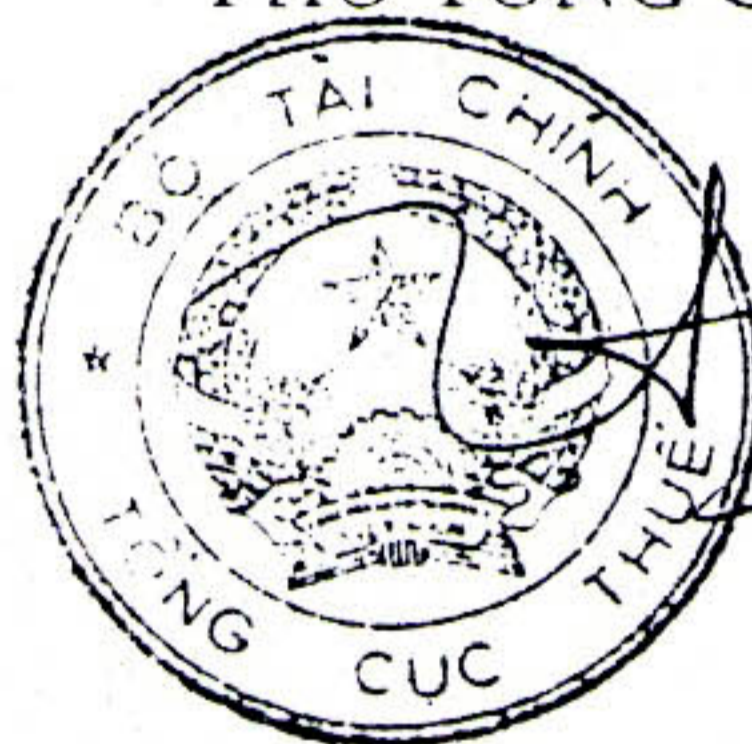
Riêng về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế GTGT đối với hàng nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Hải quan. Đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan Hải quan để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục thuế trả lời để Công ty được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- C.Ty Cổ phần Cao su Việt Nam
(ấp Hoà Vinh, thị trấn Chợ Thành
Huyện Chợ thành, T. Bình Phước)
- Cục thuế Tỉnh Bình Phước
- Cục thuế TP.Hồ Chí Minh
- Lưu: VP (HC), DNK (2b)

KT/ TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền